

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHĂN NUÔI PHÚ SƠN**

Số: 41 /CTPS
V/v CBTT về kết luận kiểm tra thuế
của Cục Thuế Đồng Nai

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 23 tháng 10 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI PHÚ SƠN

Mã chứng khoán: PSL

Địa chỉ trụ sở chính: 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh
Đồng Nai.

Điện thoại: 0251.3869064

Fax: 0251. 3869 065

Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn trân trọng công bố thông tin đến Quý cơ quan Văn bản số 9548/KLKT-CT ngày 30/9/2020 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về kết luận kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn (đính kèm Văn bản Kết luận và Biên bản kiểm tra).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**NGƯỜI ĐẠI THEO DIỆN PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Đinh Văn Hồng

Số: 9548 /KLKT-CT

Đồng Nai, ngày 30 tháng 9 năm 2020



KẾT LUẬN KIỂM TRA THUẾ

Tại Công ty CP chăn nuôi Phú Sơn
Mã số thuế: 3600271092

Đoàn kiểm tra theo quyết định số 1278/QĐ-CT ngày 19 tháng 08 năm 2020 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần chăn nuôi Phú Sơn - Mã số thuế: 3600271092, địa chỉ: số 101, ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ biên bản kiểm tra thuế ký ngày 14/09/2020 giữa trưởng đoàn kiểm tra và đại diện pháp luật Công ty cổ phần chăn nuôi Phú Sơn. Nay Cục trưởng cục Thuế tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

A/ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG :

- Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3600271092 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở KH & ĐT Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 19/08/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 06/01/2020.

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, chăn nuôi heo, lai tạo phối giống heo, cung cấp tinh heo giống.

- Vốn điều lệ: 118.125.000.000 đồng, tương ứng với 11.812.500 cổ phần (mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng/ cổ phần).

- Hình thức hạch toán: Độc lập.

- Niên độ kế toán: 01/01 đến 31/12.

- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai.

- Hình thức kê khai nộp thuế Giá trị gia tăng: khấu trừ.

- Số tài khoản: 670.10.00.0.00251.4 mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Nam Đồng Nai

- Mục lục ngân sách: Chương 558, Loại 0403, khoản 012, KVKT 06.

- Công ty có các đơn vị trực thuộc:

+ Trại chăn nuôi heo Phú Sơn tại Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

+ Trại chăn nuôi heo thịt tại xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.



+ Trại chăn nuôi heo nái SS tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

B/ KẾT QUẢ KIỂM TRA :

- Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên hoá đơn và sổ sách kế toán : Công ty mở sổ kế toán theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài Chính, V/v: Sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014. Việc hạch toán trên sổ kế toán, sổ chi tiết, sổ kế toán tổng hợp rõ ràng, thuận lợi cho việc kiểm tra đối chiếu.

- Về việc kê khai, nộp thuế: Công ty cổ phần chăn nuôi Phú Sơn thực hiện kê khai thuế GTGT & TNDN theo thời hạn quy định. Tình hình kinh doanh năm 2016 có lãi, năm 2019 lỗ do tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi, lây nhiễm nhanh trong toàn đàn heo nuôi tại Trại heo Phú Sơn dẫn đến số lượng heo chết lớn.

- Về giá vốn hàng bán năm 2019 số liệu khớp đúng theo số báo cáo. Năm 2019 do tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi, lây nhiễm nhanh trong toàn đàn heo nuôi tại Trại heo Phú Sơn gây cho số lượng heo chết hàng loạt, dẫn đến chi phí giá vốn tăng đột biến chiếm tỷ lệ 120,76 %, trong đó chi phí giá vốn đàn heo tiêu hủy do bệnh dịch là 32.105.773.111 đồng chiếm 27,74 %, chi phí giá vốn đàn heo bán tận thu giảm chi phí cho đơn vị là 3.762.416.500 đồng chiếm 3,25 %. Công ty có mời một số cơ quan liên quan tham gia tiêu hủy và chôn lấp xác heo chết có biên bản xác nhận từng đợt tiêu hủy theo quy định. Việc hạch toán các khoản chi được trừ, công ty thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài Chính.

- Về chi phí QLDN năm 2016, 2019 số liệu khớp đúng theo báo cáo. Công ty hạch toán theo các chi phí thực tế phát sinh, có đủ hóa đơn chứng từ hợp pháp và thanh toán qua ngân hàng đối với giá trị HH. DV mua vào từng lần trên 20 triệu đồng (giá đã có thuế GTGT) theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài Chính.

- Chi phí khác năm 2016, 2019: khớp đúng theo số liệu báo cáo. Công ty hạch toán theo các chi phí thực tế phát sinh, có đủ hóa đơn chứng từ hợp pháp và thanh toán qua ngân hàng đối với giá trị HH. DV mua từng lần trên 20 triệu đồng (Giá đã có thuế GTGT) theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài Chính. Ngoài ra công ty tự điều chỉnh giảm một số chi phí không liên quan đến kinh doanh trên chỉ tiêu B4 – Tờ khai quyết thuế TNDN năm 2016 số tiền 374.066.300 đồng, năm 2019 số tiền 922.308.992 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài Chính.

- Việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi năm 2016, 2019: số liệu khớp đúng theo báo cáo của năm 2016, năm 2019 không trích dự phòng. Việc trích lập dự phòng, công ty thực hiện theo quy định tại Điều 6 Phần II thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài Chính.

C/ KIẾN NGHỊ VÀ YÊU CẦU:

- Yêu cầu Công ty cổ phần chăn nuôi Phú Sơn thực hiện tốt việc kê khai và nộp thuế kịp thời theo quy định. /g/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- P.KK&KTT;
- P.QLN và CCT;
- Lưu: VT, TT-KTr5. (Manyp)



Nguyễn Toàn Thắng





BIÊN BẢN KIỂM TRA

Tại Công ty Cổ Phần Chăn nuôi Phú Sơn

Mã số Thuế: 3600271092

Căn cứ Quyết định số 1278/QĐ-CT ngày 19 tháng 08 năm 2020 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn - Mã số thuế: 3600271092, địa chỉ: số 101, ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra các nội dung sau:

- Chi phí khác năm 2016, 2019;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2016, 2019;
- Việc trích lập dự phòng phải thu nợ khó đòi năm 2016, 2019;
- Giá vốn bán hàng năm 2019.

Thời kỳ kiểm tra: Năm 2016, 2019.

Năm 2017, 2018 Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã được Đoàn Kiểm toán Nhà nước khu vực XIII tổ chức kiểm toán tại Công ty và có kết luận cuộc kiểm toán. Đoàn kiểm tra không kiểm tra niên độ năm 2017, 2018 chỉ ghi nhận kết quả kiểm toán của Đoàn Kiểm toán Nhà nước khu vực XIII.

Thời gian kiểm tra: 07 ngày làm việc thực tế, kể từ ngày tháng năm 2020

Hôm nay, ngày 14 / 09 / 2020 tại văn phòng Cục Thuế tỉnh Đồng Nai, chúng tôi gồm:

1/ Đại diện Đoàn kiểm tra:

- Ông: Lê Hoàng Nam - Chức vụ: Trưởng đoàn ;
- Ông: Trần Phú Chánh - Chức vụ: Thành viên.

2/ Đại diện Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn :

- Ông: Đinh Văn Hồng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT- Người đại diện theo pháp luật.
- Bà: Lê Thị Anh - Chức vụ: Q.Kế toán trưởng.

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG CỦA CÔNG TY:

- Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3600271092 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở KH & ĐT Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 19/08/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 06/01/2020.

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, chăn nuôi heo, lai tạo phối giống heo, cung cấp tinh heo giống.

- Vốn điều lệ: 118.125.000.000 đồng, tương ứng với 11.812.500 cổ phần (mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng/ cổ phần).

- Hình thức hạch toán: Độc lập.

- Niên độ kế toán: 01/01 đến 31/12.

- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục Thuế tỉnh Đồng Nai.

- Hình thức kê khai nộp thuế Giá trị gia tăng: khấu trừ.

- Số tài khoản: 670.10.00.0.00251.4 mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Nam Đồng Nai

- Mục lục ngân sách: Chương 558, Loại 0403, khoản 012, KVKT 06.

- Công ty có các đơn vị trực thuộc:

+ Trại chăn nuôi heo Phú Sơn tại Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

+ Trại chăn nuôi heo thịt tại xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

+ Trại chăn nuôi heo nái SS tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.

II/. KẾT QUẢ KIỂM TRA TẠI CÔNG TY:

1/ Năm 2016:

S T T	DIỄN GIẢI	SỐ LIỆU BÁO CÁO	SỐ LIỆU KIỂM TRA	CHÊNH LỆCH
A/	THUẾ GTGT			
1	Tổng doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra	237.291.822.041	237.291.822.041	0
a/	Trong đó: - Doanh thu không chịu thuế	236.670.407.500	236.670.407.500	0
b/	- Doanh thu chịu thuế 10%	621.414.541	621.414.541	0
2	Thuế GTGT kỳ trước chuyển sang	0	0	0
3	Thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ bán ra	62.141.459	62.141.459	0
4	Thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào không được khấu trừ	1.150.187.152	1.150.187.152	0
5	Thuế GTGT phải nộp NSNN	62.141.459	62.141.459	0
6	Thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển sang kỳ sau	0	0	0
B/	THUẾ TNDN			0

Nguyen Hoang

1	Doanh thu tính thuế TNDN	236.343.884.000	236.343.884.000	0
2	Giá vốn hàng bán.	169.908.463.537	169.908.463.537	0
3	Doanh thu hoạt động tài chính	8.925.117.805	8.925.117.805	0
4	Chi phí tài chính	0	0	0
5	Chi phí quản bán hàng.	80.106.000	80.106.000	0
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp.	10.623.616.984	10.623.616.984	0
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	64.656.815.284	64.656.815.284	0
8	Thu nhập khác	1.079.325.952	1.079.325.952	0
9	Chi phí khác	736.252.200	736.252.200	0
10	Lợi nhuận khác	343.073.752	343.073.752	0
11	Lợi nhuận kế toán trước thuế	64.999.889.036	64.999.889.036	0
12	Các khoản chi không được trừ	374.066.300	374.066.300	0
13	Các khoản điều chỉnh giảm lợi nhuận	675.000.000	675.000.000	0
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	64.698.955.336	64.698.955.336	0
15	Thuế TNDN phải nộp NSNN	10.153.206.193	10.153.206.193	0
16	Khoản trích lập dự phòng nợ khó đòi	30.515.000	30.515.000	0

Số liệu không chênh lệch

2/ Năm 2019:

S T T	DIỄN GIẢI	SỐ LIỆU BÁO CÁO	SỐ LIỆU KIỂM TRA	CHÊNH LỆCH
A/	THUẾ GTGT			
1	Tổng doanh thu hàng hóa dịch vụ bán ra	96.104.464.178	96.104.464.178	0
a/	Trong đó: - Doanh thu không chịu thuế	95.860.646.000	95.860.646.000	0
b/	- Doanh thu chịu thuế 10%	243.818.178	243.818.178	0
2	Thuế GTGT kỳ trước chuyển sang	0	0	0
3	Thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ bán ra	24.381.822	24.381.822	0
4	Thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào không được khấu trừ	471.624.550	471.624.550	0
5	Thuế GTGT phải nộp NSNN	24.381.822	24.381.822	0
6	Thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển sang kỳ sau	0	0	0
B/	THUẾ TNDN			0

M. Phan
H. H. H.

1	Doanh thu tính thuế TNDN	95.846.248.000	95.846.248.000	0
2	Giá vốn hàng bán.	115.739.268.178	115.739.268.178	0
3	Doanh thu hoạt động tài chính	2.837.336.803	2.837.336.803	0
4	Chi phí tài chính	0	0	0
5	Chi phí quản bán hàng.	36.718.000	36.718.000	0
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp.	5.244.037.233	5.244.037.233	0
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-22.336.438.608	-22.336.438.608	0
8	Thu nhập khác	283.818.178	283.818.178	0
9	Chi phí khác	972.657.651	972.657.651	0
10	Lợi nhuận khác	-688.839.473	-688.839.473	0
11	Lợi nhuận kế toán trước thuế	-23.025.278.081	-23.025.278.081	0
12	Các khoản chi không được trừ	922.308.992	922.308.992	0
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-22.102.969.089	-22.102.969.089	0
14	Thuế TNDN phải nộp NSNN	0	0	0
15	Khoản trích lập dự phòng nợ khó đòi	0	0	0

Số liệu không chênh lệch

Trong năm 2019 do tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi diễn biến phức tạp, theo đó Bộ NN & PTNT có Văn bản số 5169/BNN-TY ngày 22/07/2019 v/v Hướng dẫn bổ sung một số biện pháp phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Sở NN & PTNT tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 965/KH-SNN ngày 19/03/2019 ban hành kế hoạch hành động phòng chống dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019, tiếp theo đó UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ban hành Văn bản số 2753/UBND-VP ngày 24/03/2019 v/v: Triển khai thực hiện kế hoạch số 965/KH-SNN ngày 19/03/2019 của Sở NN & PTNT tỉnh Đồng Nai.

Ngày 22/06/2019 Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Đồng Nai lấy mẫu trên lợn nuôi nhằm để ngăn ngừa, phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi tại Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn - địa chỉ: ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai phát hiện có vi rút dịch tả lợn Châu Phi. Ngày 22/06/2019 Chi cục Thú y vùng VI thông báo kết quả xét nghiệm số 2421/TYV6-TH. Căn cứ theo thông báo trên, ngày 24/06/2019 Giám đốc Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn ký ký Quyết định số 129a/QĐPS, về việc thành lập đoàn tiêu hủy heo tại trại Phú Sơn.

Do tình hình dịch bệnh lây nhiễm nhanh trong toàn đàn heo nuôi tại Trại heo Phú Sơn dẫn đến số lượng heo chết hàng loạt, Công ty có mời một số cơ quan liên quan tham gia tiêu hủy và chôn lấp xác heo chết theo quy định (có Biên bản xác lập từng kỳ tiêu hủy). Từ đó dẫn đến chi phí giá vốn (115.739.268.178 đồng) tăng đột biến so với doanh thu thuần (95.846.248.000 đồng) chiếm tỷ lệ 120,76 %, trong đó chi phí giá vốn đàn heo tiêu hủy do bệnh dịch là 32.105.773.111 đồng chiếm 27,74 %, chi phí giá vốn đàn heo bán tận thu giảm chi phí cho đơn vị là 3.762.416.500 đồng chiếm

Nguyen
Hoang

3,25 %. Tại thời điểm kiểm tra, trại heo Phú sơn (trại heo chủ lực của Công ty) không chăn nuôi heo.

***/ Công ty được Kiểm toán Nhà Nước tổ chức kiểm toán tại Công ty năm 2017, 2018 kết quả ghi nhận như sau:**

- **Năm 2017:** Theo Thông báo số 472/TB-KVXIII ngày 28/12/2018, về việc thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty CP Chăn nuôi heo Phú Sơn. Cụ thể:

+ Trong năm 2017 Công ty không hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách theo như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua, có kết quả kinh doanh lỗ 21.063.445.876 đồng, không bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của chủ sở hữu.

+ Công ty tham gia góp vốn điều lệ để thành lập Công ty CP Đầu tư & quản lý khu liên hợp Công nông nghiệp Đồng Nai số tiền 11.250.000.000 đồng, chiếm 28,57% mang lại hiệu quả thấp.

+ Công ty đã xây dựng phương án thoái vốn, tuy nhiên thực hiện tiến độ còn chậm so với Quyết định 43208/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai.

+ Kiến nghị xử tài chính đối với công ty:

++ Giám lỗ số tiền 9.899.681.437 đồng.

++ Nộp NSNN thuế GTGT số tiền 5.833.333 đồng.

++ Nộp NSNN thuế TNCN số tiền 5.833.333 đồng.

- **Năm 2018:** Theo Thông báo số 489/TB-KTNN KVXIII ngày 30/12/2019, về việc thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn. Cụ thể:

+ Doanh thu bán hàng năm 2018 là 173.826, triệu đồng. Qua kiểm toán cho thấy Công ty đã quản lý tiết kiệm chi phí, phòng ngừa dịch bệnh tốt đem lại hiệu quả SXKD cao (Lợi nhuận sau thuế 25.391,3 triệu đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản 12,21 %, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn đầu tư đạt 20,72 %).

+ Đến thời điểm kiểm toán (tháng 09/2019) do tình hình dịch bệnh phức tạp, Công ty bị thiệt hại nặng nề, chết khoản 37.600 con heo (trong đó năm 2018 chết 11.600 con, chín tháng đầu năm 2019 chết 26.000 con chủ yếu chết do dịch tả heo Châu Phi và heo sữa). Công ty thực hiện các biện pháp xử lý và chôn lấp tại chỗ theo quy trình.

+ Kiến nghị xử lý tài chính:

++ Nộp NSNN số tiền thuế TNDN do phát hiện tăng thêm là: 130.574.390 đồng.

++ Thu hồi 56.594.00 đồng tại dự án xây dựng trang trại nái sinh sản qui mô 4.800 con (giai đoạn 1).

Công ty đã thực hiện đầy đủ các kiến nghị xử lý tài chính của Kiểm toán Nhà nước và đã có Văn bản báo cáo Kiểm toán Nhà nước về kết quả thực hiện các kiến nghị xử lý tài chính theo các Thông báo kết quả kiểm toán năm 2017, năm 2018.

Nguyen
Hoang

HỮU
TH
H
N
C T

T
I
I
N
S
C

3/. Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước năm 2016, 2019 theo các loại thuế sau:

CHỈ TIÊU	Theo dõi tồn đọng năm trước			Theo dõi số phát sinh				Tổng số còn phải nộp
	Kỳ Trước Chuyển Sang	Số đã nộp cho tồn đọng	Số còn phải nộp kỳ trước chuyển sang	Số phát sinh nộp trong kỳ (+)	Số đã được hoàn hoặc miễn giảm trong kỳ	Số đã nộp cho phát sinh trong kỳ	Số còn phải nộp phát sinh trong kỳ	
A/ THUẾ GTGT								
1/ NĂM 2016								
Số kê khai	0		0	62.141.459	0	62.141.459	0	0
Số truy thu	0		0	0	0	0	0	0
2/ NĂM 2019								
Số kê khai	0		0	24.381.822	0	24.381.822	0	0
Số truy thu	0		0	0	0	0	0	0
B/ THUẾ TNDN								
1/ NĂM 2016								
Số kê khai	0		0	10.153.206.193	0	10.153.206.193	0	0
Số truy thu	0		0	0	0	0	0	0
2/ NĂM 2019								
Số kê khai	0		0	0	0	1.050.000.000	1.050.000.000	1.050.000.000
Số truy thu	0		0	0	0		0	0
C/ MÔN BÀI								
1/ NĂM 2016	0		0	6.000.000		6.000.000	0	0
2/ NĂM 2019	0		0	5.000.000		5.000.000	0	0

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1/ Kết luận:

- Số liệu kiểm tra tại Biên bản này Đoàn kiểm tra căn cứ số liệu trên báo cáo kê toán, sổ sách kế toán và chứng từ do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra. Đơn vị chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các cơ quan quản lý Nhà nước về tính trung thực

MS Hoa
Hoàng

của các tài liệu, sổ sách kế toán, chứng từ đã xuất trình cho Đoàn kiểm tra. Nếu sau này phát hiện có sự chênh lệch khác ngoài kết quả nêu trên thì đơn vị phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật trước và các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm: từ năm 2016 kinh doanh có lãi, năm 2019 công ty kinh doanh lỗ do bệnh dịch tả heo Châu Phi, số lượng heo chết lớn, Công ty buộc phải tiêu hủy theo quy định. Từ đó dẫn đến giá vốn năm 2019 cao hơn doanh thu, dẫn đến KQKD năm 2019 lỗ lớn (22.102.969.089 đồng).

- Kiểm tra trên hệ thống quản lý thuế về tình hình giao dịch của công ty với các đơn vị liên quan về các hóa đơn do công ty kê khai đầu vào chưa phát hiện có dấu hiệu nghi ngờ sử dụng hóa đơn bất hợp pháp. Tuy nhiên Đoàn kiểm tra đã gửi xác minh các hóa đơn đầu vào có giá trị lớn đến các đơn vị liên quan đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Nếu kết quả trả lời không đúng với hồ sơ do Công ty cung cấp, Đoàn kiểm tra sẽ kiến nghị với Lãnh đạo Cục Thuế xử lý theo quy định.

- Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên sổ kế toán: Đơn vị thực hiện mở sổ sách kế toán trên máy tính, ghi chép phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên sổ sách kế toán đúng quy định.

- Về hóa đơn chứng từ thực hiện đúng theo quy định tại Điều 14, 15, 20 Chương III Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2011 của Chính Phủ quy định về hóa đơn chứng từ.

- Việc kê khai, nộp thuế: Hàng tháng, hàng quý, năm đơn vị có kê khai và nộp thuế theo tờ khai thuế GTGT, TNDN qua hệ thống kê khai thuế của Tổng cục Thuế đúng quy định Điều 11, Điều 12 chương II, Điều 26 chương III Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2011 của Bộ Tài Chính.

- Về thuế GTGT: Số liệu không chênh lệch

- Về thuế TNDN: Số liệu không chênh lệch

- Công ty có doanh thu đầu ra theo thuế suất không chịu thuế đối với giống vật nuôi, con giống, tinh dịch, phôi. Căn cứ theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và chịu thuế 10 % đối các dịch vụ cho thuê mặt bằng kinh doanh theo quy định.

- Do đầu ra không chịu thuế nên toàn bộ thuế GTGT đầu vào có thuế nhưng Công ty không được khấu trừ và hạch toán vào chi phí. Căn cứ theo hướng dẫn tại khoản 7, khoản 9 Điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

2. Kiến nghị và yêu cầu:

- Kiến nghị Cục Thuế tỉnh Đồng Nai ban hành Kết luận cuộc kiểm tra thuế đối với Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.

- Căn cứ trên chương quản lý nợ tại cơ quan thuế, đến thời điểm tháng 08/2020 Công ty không còn nợ.

- Yêu cầu Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn khắc phục những thiệt hại sau đại dịch tả heo Châu Phi, củng cố lại điều kiện kinh doanh và tiếp tục phát triển kinh doanh trong thời gian tới.

Nguyen
Hoang

VIỆT NAM

VIỆT NAM

